

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày: 19 - 3 - 2025.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm (tại điểm cầu trung tâm) gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Văn Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Bích Phượng.

Ông Đỗ Xuân Trường.

- **Thư ký phiên tòa (tại điểm cầu trung tâm):** Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa (tại điểm cầu trung tâm):** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội và tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo (tại điểm cầu thành phần):

1. **Thân Ngọc S**, sinh năm 2001 tại tỉnh Bắc Giang; HKTT và nơi cư trú: Thôn Sy, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Trọng Thái và bà Thân Thị Bận; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 309 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập ngày 25/9/2024; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2024 đến nay; có mặt.

2. **Nguyễn Đình H**, sinh năm 2001 tại thành phố Hà Nội; HKTT và nơi cư trú: Thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Q và bà Bùi Thị Huệ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 308 của Công an huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội lập ngày 25/9/2024; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/9/2024 đến nay; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (tại điểm cầu trung tâm):**

+ Ông Nguyễn Đình Q, sinh năm 1976; nơi cư trú: Thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Nguyễn Chí M, sinh năm 1995; nơi cư trú: Minh Hiệp 3, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người làm chứng (tại điểm cầu trung tâm)*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960; nơi cư trú: Thôn Đại Thần, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần*: Ông Phạm Ngọc Dũng, Cán bộ Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội.

- *Hỗ trợ tổ chức phiên tòa tại điểm cầu thành phần*: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 20 phút ngày 19/9/2024, tổ công tác Công an xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Đại Thần, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng thì phát hiện Thân Ngọc S (sinh năm 2001 ở thôn Sy, xã Nội Hoàng, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang) và Nguyễn Đình H (sinh năm 2001 ở thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Cơ quan Công an đã phát hiện và thu giữ trên tay phải của Thân Ngọc S 01 túi nilong màu trắng, kích thước khoảng 1,5 x 1,5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp, được bọc bên trong giấy ăn màu trắng, bên ngoài cuộn băng dính màu đen. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu vàng đồng của Sơn dùng vào liên lạc cá nhân và giao dịch bán ma túy với người có tên Facebook “Nguyễn Văn Bình”; thu giữ của Nguyễn Đình H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 29X5-189.25 là tài sản Hải mượn của ông Nguyễn Đình Q (sinh năm 1976 ở thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội).

Về số ma túy bị thu giữ, Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H khai là ma túy đá do Đỗ Văn Lâm (sinh năm 1998 ở thôn Bãi Tháp, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội) đặt mua để bán kiếm lời và Sơn, Hải là người chịu trách nhiệm đi bán, số tiền lãi dùng để chi tiêu chung.

Trên cơ sở lời khai của Sơn, Hải và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 19/9/2024 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã khám xét nơi ở đối với Đỗ Văn Lâm, thu giữ trên kệ đồ trong phòng ngủ của Lâm 01 cuộn băng dính màu đen, đường kính khoảng 6cm. Sơn và Hải khai nhận cuộn băng dính trên dùng để bọc bên ngoài gói ma túy mà Sơn, Hải mang đi bán vào ngày 18/9/2024.

Tại bản Kết luận giám định số 6875/KL-KTHS, ngày 28/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: “Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng trong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,225 gam”.

Quá trình điều tra, xác định: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 18/9/2024, Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H đang ngủ trong phòng ngủ tại tầng 2 cùng với Đỗ Văn Lâm tại nhà của Lâm ở thôn Bãi Tháp, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội thì Sơn nhận được tin nhắn Messenger của người tên Bình (không rõ nhân thân, lai lịch) từ tài khoản Facebook “Nguyễn Văn Bình” nhắn tin vào tài khoản Facebook “Thân Ngọc S” của Sơn, hỏi mua 500.000 đồng ma túy Methamphetamine. Sơn đồng ý và hẹn địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực Đập Tràn, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Sau khi thống nhất, Sơn hỏi Lâm có bán ma túy cho Bình không, Lâm gật đầu đồng ý. Sau đó, Sơn lấy ma túy Methamphetamine trong 01 túi nilong để trong hộp đặt trên giường của Lâm cho vào túi nilong có kích thước khoảng 1,5 x 1,5cm đưa cho Hải, rồi Hải dùng giấy ăn cuộn lại và dùng băng dính màu đen bọc bên ngoài. Sau khi bọc ma túy xong, Hải lấy xe Honda Wave, biển kiểm soát 29 X5-189.25 chở Sơn, còn Sơn cầm ma túy trên tay phải cùng đến địa điểm giao ma túy cho người tên Bình. Khi đến khu vực Đập Tràn, xã Đồng Tháp đang chờ Bình và chưa kịp giao ma túy cho người tên Bình thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS-ĐP ngày 21 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H khai nhận hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sơn từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hải từ 30 tháng tù đến 34 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bao gói đã được cơ quan giám định niêm phong; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone Promax màu vàng đồng; trả lại ông Nguyễn Đình Q 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen trắng đã qua sử dụng và biển kiểm soát 29X5-189.25.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên,

Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai người làm chứng, vật chứng và các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 20 phút ngày 18/9/2024, khi người có tên Facebook “Nguyễn Văn Bình” nhắn tin qua ứng dụng Messenger vào Facebook “Thân Ngọc S” của Thân Ngọc S hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, Sơn đồng ý. Sau đó, Sơn lấy ma túy đưa cho Nguyễn Đình H bọc lại bằng băng dính màu đen, rồi Hải điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 29X5-189.25 chở Sơn đi giao ma túy tại khu vực Đập Tràn, xã Đồng Tháp, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Khi cả hai đang đợi người có tên Facebook “Nguyễn Văn Bình” đến nhận ma túy thì bị Công an xã Đồng Tháp kiểm tra, phát hiện và thu giữ đồ vật, vật chứng trong đó có ma túy Methamphetamine, khối lượng 0,225 gam.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn trong bản cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy có tác hại rất lớn đối với sức khỏe của người sử dụng, nó còn là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc phát sinh tội phạm hình sự và tệ nạn xã hội. Các bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy nhưng do coi thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn, trong vụ án thì bị cáo Thân Ngọc S có vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Đình H. Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Sơn có ông nội là người có công với đất nước nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4] Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H đều là lao động tự do, không có điều kiện về kinh tế để đảm bảo cho việc thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Quá trình điều tra các bị cáo Sơn, Hải khai nhận về nguồn gốc số ma túy là do Đỗ Văn Lâm đặt mua để bán kiếm lời, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng nhiều lần triệu tập, xác minh nhưng Lâm không có mặt tại địa phương, gia đình không biết Lâm đi đâu, làm gì và không liên lạc với gia đình nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm nhưng chưa có kết quả. Do thời hạn điều tra đã hết, vì vậy ngày 07/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng ra Quyết định tách hành vi, tài liệu và 01 cuộn băng dính màu đen là vật chứng liên quan đến Đỗ Văn Lâm để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với người có Facebook “Nguyễn Văn Bình” mua ma túy với Sơn, Hải ngoài thông tin trên thì không có thông tin nào khác nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Ông Nguyễn Đình Q (sinh năm 1976 ở thôn Yên Nội, xã Đồng Quang, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội) cho bị cáo Nguyễn Đình H (là con trai ông Quang) mượn xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 29X5-189.25 nhưng không biết Hải dùng làm phương tiện đi bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì chứa ma túy đã được cơ quan giám định niêm phong sau khi giám định, đây là vật chứng có liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đồng là tài sản thu giữ của bị cáo Thân Ngọc S, do bị cáo sử dụng vào việc liên lạc để mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen, biển kiểm soát 29X5-189.25 thu giữ của bị cáo Nguyễn Đình H, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên đăng ký tên chính chủ là anh Nguyễn Chí M, sinh năm 1995 ở Minh Hiệp 3, xã Minh Khai, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra anh Minh khai có đăng ký chiếc xe trên nhưng đã bán cho người khác (không biết rõ là ai). Tại Cơ quan điều tra Hải khai mượn chiếc xe trên của ông Nguyễn Đình Q (là bố đẻ bị cáo Hải), ông Quang khai chiếc xe trên mua khoảng đầu năm 2021 của người nam giới không quen biết tại chợ xe Cầu Giấy, Hà Nội để sử dụng đi lại. Sáng ngày 15/9/2024, Hải hỏi mượn chiếc xe trên để đi có việc và ông Quang đồng ý. Căn cứ vào các tài liệu điều tra, xác định ông Quang không biết việc Hải mượn xe đi bán ma túy nên trả lại cho ông Quang chiếc xe là có căn cứ.

[7] Án phí: Các bị cáo Thân Ngọc S, Nguyễn Đình H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Thân Ngọc S 32 (Ba mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/9/2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 19/9/2024.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy, sau khi giám định đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội niêm phong.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu vàng đồng, đã qua sử dụng, bên trong có lắp 01 sim.

+ Trả lại ông Nguyễn Đình Q 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ đen đã qua sử dụng, số máy: HC09E5185032; số khung: RLHHC09005Y564916 và 01 biển kiểm soát 29X5-189.25 (Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/02/2025).

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo Thân Ngọc S và Nguyễn Đình H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- CQTHAHS huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo...;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Doãn Văn Tuyển